

Số: **118/2025/QĐST-HNGĐ**

Hưng Yên, ngày **21 tháng 11** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 233/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 2000
- Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1988
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Phạm Đăng K, sinh ngày 21/12/2016 và cháu Phạm Thanh Tr, sinh ngày 01/10/2018

Những người đại diện theo pháp luật cho cháu K, cháu Tr: Chị Phạm Thị N và anh Phạm Văn T (là mẹ đẻ và cha đẻ của các cháu)

Đều địa chỉ: H, P, H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ lý Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị N và anh Phạm Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị N, anh T thống nhất xác định quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Phạm Đăng K, sinh ngày 21/12/2016 và cháu Phạm Thanh Tr, sinh ngày 01/10/2018. Chị N, anh T thỏa thuận thống nhất anh T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con chung là cháu K cho đến tuổi thành niên, chị N sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Tr cho đến tuổi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Đôi bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Chị N, anh T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002666 ngày 28/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại chị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên;
- THADS;
- UBND xã Phạm Ngũ Lão, Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Dực